

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN

TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
24-36 THÁNG**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM
LỚP NT2**

Giáo viên: Lưu Thị Thu Trang

Bùi Thị Hà

Năm học: 2025 - 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025- 2026
LỚP : NHÀ TRẺ 2

[illegible]

bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 2		x			x								1
	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 3		x	x										1
	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 4		x				x							1
	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 5		x							x				1
	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 6		x					x						1
	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 7		x						x					1

		Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 8		x					x						1	
		Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 9		x								x			1	
		Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 10		x									x		1	
	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động			33	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
	* Vận động: đi			10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh	Đi theo hiệu lệnh		x		x									1	
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh đi đều	Đi theo hiệu lệnh đi đều		x							x				1	

4	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm		x		x									1	
5	Đi kết hợp lăn ống trên đường thẳng	Đi kết hợp lăn ống	x	x								x			1	
6	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi có mang vật trên tay	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm có mang vật trên tay		x					x						1	
7	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo đường ngoằn ngoèo	Đi theo đường ngoằn ngoèo		x				x							1	
8	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước vào các ô	Đi bước vào các ô		x								x			1	
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lên xuống bậc cao	Bước lên xuống bậc cao		x						x					1	

	15cm(5-7 bậc)														
10	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước qua gậy kê cao	Đi bước qua gậy kê cao		x					x						1
11	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đứng co 1 chân tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân	Đứng co 1 chân		x							x				1
	* Vận động:chạy		#	5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
12	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kết hợp với chạy	Đi 2-3m, kết hợp chạy 3-4m, đi thường 2-3m		x	x										1
13	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy theo hướng thẳng	Chạy theo hướng thẳng khoảng 5-7m		x			x								1

14	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy theo hiệu lệnh	Chạy theo hướng thẳng có thay đổi tốc độ nhanh/ chậm theo hiệu lệnh của cô	x	x				x							1	
15	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy đổi hướng	Chạy đổi hướng		x									x		1	
* Vận động: Bò, trườn, trèo				7	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
16	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng	Bò thẳng hướng		x		x									1	
17	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng theo đường hẹp	Bò thẳng hướng theo đường hẹp (3m x 35-40)		x			x								1	
18	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để giữ được vật trên lưng	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng 3m		x				x							1	

19	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để chui qua cổng	Bò chui qua cổng (cao 50cm, rộng 40cm)		x			x								1	
20	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò theo đường ngoằn ngoèo	Bò theo đường ngoằn ngoèo		x				x							1	
21	Biết bò đến vật cản và trườn qua vật cản, bò tiếp khoảng 2m, đứng dạy về chỗ hoặc lấy đồ chơi	Bò Trườn qua vật cản cao 10-15cm, rộng 20-25 cm, bò tiếp khoảng 2m, đứng dạy về chỗ hoặc lấy đồ chơi		x						x					1	
22	<i>Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi trườn chui qua cổng thể dục</i>	<i>Trườn chui qua cổng thể dục</i>	x	x										x	1	
	* Vận động: tung, ném, bắt			8	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
23	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bắt bóng bằng 2 tay	Tung bóng bằng 2 tay		x						x					1	

24	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bóng qua dây	Tung bóng qua dây		x							x				1	
25	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bắt bóng cùng cô ở khoảng cách 1m	Tung bắt bóng cùng cô ở khoảng cách 1m		x					x						1	
26	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt, chân khi lăn bóng trong đường hẹp	Lăn bóng trong đường hẹp	x	x								x			1	
27	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném bóng về phía trước	Ném bóng về phía trước = 2 tay		x				x							1	
28	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném túi cát về phía trước	Ném túi cát về phía trước = 1 tay tối thiểu 1,5m		x	x										1	
29	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném túi cát vào đích	Ném túi cát vào trúng đích khoảng cách 1-1,2m		x								x			1	

[illegible]

	ngón tay, bàn tay khi thực hiện thao tác rút, khuấy, đảo	Rót,khuấy,đảo				x								1	
		Rót,khuấy,đảo		x										1	
		Rót,khuấy,đảo				x								1	
		Rót,khuấy,đảo								x				1	
		Rót,khuấy,đảo						x						1	
		Rót,khuấy,đảo							x					1	
		Rót,khuấy,đảo					x							1	
		Rót,khuấy,đảo								x				1	
		Rót,khuấy,đảo									x			1	
35	Thực hiện được vận động cổ tay,ngón tay,bàn tay khi thực hiện thao tác vò,xé	Vò,xé						x						1	

36	Thực hiện được vận động ngón tay để múa khéo	Xoa tay, uốn vận động cổ tay - ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau				x									1	
		Xoa tay, uốn vận động cổ tay - ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau						x							1	
37	Thực hiện được vận động ngón tay khi nhặt đồ vật	Nhón nhặt hạt							x						1	
		Nhón nhặt lá cây, viên sỏi										x			1	
38	Phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay và mắt khi đóng cọc.	Đóng cọc bằng gỗ				x									1	
39	Sử dụng sự khéo léo của các ngón tay qua hoạt động khâu, cài, buộc	Tập khâu vòng				x									1	
		Tập cài cúc								x					1	
		Tập xỏ dây giày											x		1	

[illegible]

	nhau	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau				x									
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau			x									1	
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau					x							1	
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau						x						1	
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau									x			1	
45	Biết được đặc điểm của một số loại thức ăn quen thuộc	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số món ăn quen thuộc trong gia đình					x							1	

[illegible]

		định.												
		Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.								x				
		Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.						x						

Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.								X										1
Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.								X										
Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay												X						

[illegible]

		Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa					x							1	
48	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.				x								1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.					x							1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.			x									1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.					x							1	

		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.									x			1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.						x						1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.							x					1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.					x							1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.										x		1	

		nhu cầu.													
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.											x	1	
	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt			0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
49	Tự lấy gối lên giường đi ngủ	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ			x									1	
	Tự lấy gối và lên giường ngủ	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ					x							1	
	Tự lấy gối và lên giường ngủ	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ									x			1	
	Tự lấy gối và lên giường ngủ	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ						x						1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ							x					1	

50		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ						x						1
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ									x			1
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ										x		1
	Trẻ biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp ghế đúng nơi quy định	Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	x			x								1
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	x				x							1
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	x		x									1
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	x					x						1

[illegible]

	cô chuẩn bị chỗ ngủ..	Tập tự phục vụ: + Chuẩn bị chỗ ngủ					x								1	
		Tập tự phục vụ: + Chuẩn bị chỗ ngủ			x										1	
53	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,..)	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự				x									1	
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự					x								1	
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép			x										1	
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước						x							1	

		+ Cát lấy giày dép, tự												
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự								x				1
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự						x						1
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự							x					1
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cát lấy giày dép, tự					x							1
		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước									x			1

[illegible]

[illegible]

		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh						x							1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh									x				1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh							x						1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh								x					1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh						x							1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh							x						1	
57	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt							x							

	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt										x			
	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt											x	1	
58	Biết chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập thói quen tốt: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh									x			1	
	3. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
59	Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	Nhận biết 1 số vận dụng nguy hiểm không được phép sờ vào và đến gần: Phích nước nóng, ổ cắm điện, bàn là, bếp đang đun, vật								x				1	

[illegible]

61	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,		x			x								1	
62	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc		x				x							1	
63	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số PTGT quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số PTGT quen thuộc		x							x				1	
64	Nhận biết được cứng mềm, trơn nhẵn-xù xì	Nhận biết được cứng mềm, trơn nhẵn-xù xì		x			x								1	
65	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số thức ăn(ngọt chua mặn)	Nếm vị của một số thức ăn(ngọt, mặn,chua)		x					x						1	

66	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số quả(ngọt chua mặn)	Nếm vị của một số loại quả(ngọt, chua)		x							x				1	
B.Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật,hiện tượng gần gũi				38	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
1. Các bộ phận cơ thể con người				2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
67	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận khi được hỏi(mắt,mũi,miệng,tai)	Tên chức năng chính 1 số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai,		x		x									1	
68	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận khi được hỏi(tay,chân)	Tên chức năng chính 1 số bộ phận của cơ thể: i,tay chân		x		x									1	
2. Đồ vật:				36	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
* Đồ dùng, đồ chơi				2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
69	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc	Tên đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc trong gia đình		x				x							1	

	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ chơi quen thuộc	Tên đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ chơi quen thuộc của bản thân và của nhóm lớp		x			x								1	
	* Phương tiện giao thông			4	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
70	Biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc		x							x				1	
		Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc		x							x				1	
		Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc		x							x				1	
71	Biết tên, đặc điểm nổi bật, ý nghĩa của đèn tín hiệu giao thông	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của đèn tín hiệu giao	x	x							x				1	

		<i>thông</i>														
	* Động vật và thực vật		7	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
72	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	x					x							1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	x					x							1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	x					x							1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	x					x							1	
73	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa,	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích	x							x					1	

	quả quen thuộc	lợi của rau, hoa, quả quen thuộc														
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc		x						x					1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc		x						x					1	
* Một số mùa trong năm				5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
74	Biết được đặc điểm của từng mùa, trang phục theo mùa	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa đông	x	x				x							1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm, hoạt động của mùa xuân	x	x						x					1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn	x	x								x		1		

		<i>mặc theo mùa hè</i>													
		<i>Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè</i>	X	X								X		1	
		<i>Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè</i>	X	X								X		1	
	* Các ngày lễ hội		X	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
75	<i>Biết được món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán</i>	<i>Nhận biết các món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán</i>	X	X					X					1	
76	<i>Biết được đặc điểm của ngày tết, những hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán</i>	<i>Nhận biết đặc điểm, hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán</i>	X	X					X					1	
	3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			8	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
77	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ, xanh theo yêu	Màu đỏ -xanh		X				X						1	

	cầu														
78	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ, vàng theo yêu cầu	Màu đỏ-vàng		x			x							1	
79	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu vàng, xanh theo yêu cầu	Màu vàng-xanh		x				x						1	
80	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu	Màu đỏ-vàng-xanh		x								x		1	
81	Chỉ, lấy, cắt đúng đồ chơi có hình dạng tròn - vuông theo yêu cầu	NBPB hình tròn -vuông		x				x						1	
82	Chỉ hoặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu	Kích thước (to-nhỏ)		x	x									1	
83	Số lượng(1-nhiều)	NBPB Số lượng(1-nhiều)		x						x				1	

	Nói được tên của những người gần gũi trong gia đình	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình		x				x							1	
89	Nói được tên gần gũi khi được hỏi	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình		x				x							1	
90	Nói được công việc của các cô bác trong trường	Công việc của các cô bác trong trường		x	x										1	
91	Nói được tên của cô giáo, công việc trong nhóm/lớp	Cô giáo của bé		x	x										1	
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
	A. Nghe hiểu lời nói			20	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
92	Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói		x				x							1	
		Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói		x					x						1	

		Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói		x							x			1
93	Trả lời các câu hỏi ai đây? cái gì đây? làm gì? thế nào	Nghe các câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?		x	x									1
		Nghe cô kể chuyện chủ đề Bé và các bạn		x		x								
94	Hiểu nội dung chuyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe cô kể chuyện chủ đề Bé và các bạn		x		x								1
		Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé		x			x							1
		Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé		x			x							1

		Nghe cô kể chuyện chủ đề các cô các bác		x	x												1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình		x				x									1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình		x				x									1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật		x					x								1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật		x					x								1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề tết MX																
				x						x							1	

		Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật		x						x				1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật		x						x				1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT		x							x			1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT		x							x			1	
		Nghe cô kể chuyện chủ đề mùa hè		x								x		1	

		Nghe cô kể chuyện chủ đề BLMG		x									x	1	
95	Hiểu nội dung bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố. Trả lời được các câu hỏi về tên bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề Bé và các bạn				x								1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé					x							1	

Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường			x									1
Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình						x						1
Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật							x					1

		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề tế màu xuân							x					1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề thực vật								x				1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT									x			1	

về tên bài hát	phương chủ đề bé và các bạn													
	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé				x								1	
	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường			x									1	
	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình					x							1	
	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật						x						1	

[illegible]

Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng chủ đề gia đình		x				x							1
		x				x							1
Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng chủ đề con vật		x					x						1
		x					x						1
Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng chủ đề tết MX		x						x					1
Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng chủ đề TV		x							x				1
		x							x				1
Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-		x								x			1

[illegible]

[illegible]

		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?			x									
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?				x								
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?					x							
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?						x						
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?							x					

[illegible]

[illegible]

	MỸ														
	A. Phát triển tình cảm			0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
	1. Thể hiện ý thức về bản thân			0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
111	Nói được vài thông tin về bản thân	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.				x								1	
112	Thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết 1 số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình					x							1	
	2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái, cảm xúc			0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
113	Biểu lộ sự thích giao tiếp với những người khác bằng cử chỉ, lời nói	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên			x									1	
114	Biểu hiện được trạng thái vui, buồn, sợ hãi	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc : Vui, buồn, tức giận qua nét mặt cử chỉ						x						1	
		Biểu hiện được trạng thái vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt cử							x					1	

		chỉ														
	B. Phát triển kỹ năng xã hội		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
	1. Môi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
115	Chơi thân thiện cạnh trẻ khác	Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn				x									1	
116	Chơi và giao tiếp với mọi người	Giao tiếp với những người xung quanh						x							1	
117	Biết thể hiện 1 số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi					x								1	
118	Biểu lộ sự thân thiện với mọi trường cây xanh: không bẻ cành ngắt hoa. Tập làm một số việc chăm sóc cây	Quan tâm đến cây xanh	x								x				1	
119	Biểu lộ sự thân thiện với một số	Quan tâm đến các vật nuôi						x							1	

[illegible]

của bé														
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé		x			x								1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác		x	x										1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác		x	x										1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình		x				x							1	

Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình		x				x							1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình		x				x							1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình		x				x							1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x							x				1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x							x				1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương		x							x				1	

chủ đề PTGT													
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết và MX		x					x					1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết và MX		x					x					1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x						x				1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x						x				1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x						x				1	

Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x					x						1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x					x						1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x					x						1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x					x						1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề Mùa hè		x								x			1	
Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương		x									x		1	

		chủ đề BLMG													
123	Biết vận động đơn giản theo 1 vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x						x				1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x				x						1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x							x			1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề Tết và							x						

[illegible]

[illegible]

		chủ đề BLMG													
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng,nét xiên,nét ngang chủ đề các cô các bác		x	x									1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng,nét xiên,nét ngang chủ đề con vật		x				x						1	
126	Thích cầm bút di màu	Tập cầm bút di màu chủ đề bé và các bạn		x	x									1	
		Tập chấm màu chủ đề đồ chơi của bé.		x		x								1	
		Tập cầm bút di màu chủ đề PTGT		x							x			1	
127	Thích Chơi với màu nước và tạo ra các sản phẩm	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề gia đình	x	x										1	
		Tập in tranh bằng màu nước chủ đề	x	x			x							1	

phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	gia đình														
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề con vật	X	X				X							1	
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề Tết màu xuân	X	X					X						1	
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề TV	X	X						X					1	
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề PTGT	X	X							X				1	
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè	X	X								X			1	
	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè	X	X								X			1	

		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề BLMG</i>	x	x										x	1	
128	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề bé và các bạn		x		x									1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề gia đình		x			x								1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề con vật		x				x							1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề TV		x						x					1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề mùa hè		x								x			1	

		-Vo giấy chủ đề DC của bé		x			x								1	
		-Vo giấy chủ đề con vật		x				x							1	
129	Thích chơi với đất nặn và tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,lăn dài,véo đất,bóp mềm đất chủ đề gia đình		x				x							1	
		Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,lăn dài,véo đất,bóp mềm đất chủ đề con vật		x				x							1	

		Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, ấn bẹt, véo đất, bóp mềm đất chủ đề Tết - MX		x						x					1	
		Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, ấn bẹt, véo đất, bóp mềm đất chủ đề PTGT		x							x				1	
		Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, véo đất, bóp mềm đất chủ đề TV		x						x					1	
130	Thích chơi các hình khối nhiều màu	Chơi xếp hình		x		x									1	
131	Xem tranh	Xem tranh		x							x				1	

		Xem tranh		x							x				1	
		Xem tranh		x										x	1	
					34	44	38	40	46	27	38	37	32	26		
					16	19	18	17	16	13	16	13	13	13		
					3	5	4	5	7	4	5	5	5	2		
					10	9	8	9	11	6	7	9	8	6		
					5	#	8	9	12	4	10	10	6	5		

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

tt	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	CCCB TRONG TRƯỜNG MN	1	Bé làm quen với nề nếp vệ sinh, ăn ngủ	1	Từ 08 /09 đến 12/09/2025	Lưu Thị Thu Trang
2		2	Cô giáo của bé	1	Từ 15/09 đến 19/09/2025	Bùi Thị Hà
3		3	Công việc của các cô bác trong trường	1	Từ 22/09 đến 26/09/2025	Lưu Thị Thu Trang
4	BÉ VÀ CÁC BẠN	1	Trung thu của bé	1	Từ 29 /09 đến 03/10/2025	Bùi Thị Hà
5		2	Bé biết nhiều thứ	1	Từ 06/10 đến 10/10/2025	Lưu Thị Thu Trang
6		3	Các bạn của bé	1	Từ 13/10 đến 17/10/2025	Bùi Thị Hà
7		4	Bé và các bạn cùng chơi	1	Từ 20 /09 đến 24/10/2025	Lưu Thị Thu Trang
8		1	Những đồ chơi quen thuộc, gần gũi	1	Từ 27 /10 đến 31/10/2025	Bùi Thị Hà

8	ĐỒ CHƠI CỦA BÉ	2	Những đồ chơi chuyển động được	1	Từ 03 /11 đến 07/11/2025	Lưu Thị Thu Trang
10		3	Những đồ chơi lắp ghép, xây dựng	1	Từ 10 /11 đến 14/11/2025	Bùi Thị Hà
11		4	Những đồ chơi bé thích	1	Từ 17 /11 đến 21/11/2025	Lưu Thị Thu Trang
12	MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU	1	Mẹ của bé	1	Từ 24 /11 đến 28/11/2025	Bùi Thị Hà
13		2	Người thân của bé	1	Từ 01 /12 đến 05/12/2025	Lưu Thị Thu Trang
14		3	Đồ dùng gia đình bé	1	Từ 08 /12 đến 12/12/2025	Bùi Thị Hà
15		4	Sở thích của gia đình bé	1	Từ 15 /12 đến 19/12/2025	Lưu Thị Thu Trang
16	NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU	1	Những con vật nuôi trong gia đình	2	Từ 22 /12 đến 02/01/2026	Bùi Thị Hà Lưu Thị Thu Trang
17		2	Những con vật sống trong rừng	1	Từ 05 /01 đến 09/01/2026	Lưu Thị Thu Trang
18		3	Những con vật sống dưới nước	1	Từ 12 /01 đến 16/01/2026	Bùi Thị Hà
19		4	Những con vật biết bay, côn trùng.	1	Từ 19 /12 đến 23/01/2026	Lưu Thị Thu Trang
20	TẾT VÀ MÙA XUÂN	1	Chuẩn bị đón tết	1	Từ 26 /01 đến 30/01/2026	Bùi Thị Hà
21		2	Ngày tết của bé	1	Từ 02 /02 đến 06/02/2026	Lưu Thị Thu Trang
22		3	Mùa xuân của bé	1	Từ 09 /02 đến 13/02/2026	Bùi Thị Hà
23	CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP	1	Bé yêu cây xanh	1	Từ 23 /02 đến 27/02/2026	Lưu Thị Thu Trang
24		2	Một số loại hoa	1	Từ 02 /03 đến 06/03/2026	Bùi Thị Hà
25		3	Một số loại quả	1	Từ 09 /03 đến 13/03/2026	Lưu Thị Thu Trang
26		4	Một số loại rau củ	1	Từ 16 /03 đến 20/03/2026	Bùi Thị Hà
27	MỘT SỐ LOẠI PTGT	1	PTGT đường bộ	2	Từ 23 /03 đến 03/04/2026	Lưu Thị Thu Trang Bùi Thị Hà

29		2	PTGT đường thủy	1	Từ 06 /04 đến 10/04/2026	Bùi Thị Hà
30		3	PTGT đường hàng không	1	Từ 13 /04 đến 17/04/2026	Lưu Thị Thu Trang
31		1	Trang phục mùa hè	1	Từ 20 /04 đến 24/04/2026	Bùi Thị Hà
32	MÙA HÈ VỚI BÉ	2	Thời tiết mùa hè	1	Từ 27 /04 đến 01/05/2026	Lưu Thị Thu Trang
33		3	Các hoạt động của bé trong mùa hè	1	Từ 04 /05 đến 08/05/2026	Bùi Thị Hà
34	BÉ LÊN MẪU GIÁO	1	Lớp mẫu giáo của bé	1	Từ 11/05 đến 15/05/2026	Lưu Thị Thu Trang
35		2	Các hoạt động của bé trong nhóm, lớp	1	Từ 18 /05 đến 22/05/2026	Bùi Thị Hà

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI -TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển					
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH & TM
			Khám phá	Toán	Thơ	Truyện	
CÁC CÔ CẮC BẮC TRONG TRƯỜNG NG MN	Bé làm quen với nề nếp vệ sinh, ăn	- Tiết học: Bé làm quen với các thao tác vệ sinh trước khi ăn. -Tiết học:Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu. - Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng mặc và cởi quần áo					

	ngủ	- Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng đi dép, cất lấy dép trên giá - Tiết học: Rèn trẻ thói quen bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định					
	Cô giáo của bé	Đi kết hợp với chạy	Cô giáo của bé			Truyện: Vệ sinh buổi sáng	- Dạy hát: Nu na nu nống - Vẽ đường đi đến trường
	Công việc của các cô bác trong trường	Ném túi cát về phía trước	Công việc của các cô bác trong trường mầm non	NBPB to – nhỏ	Thơ: Chào		- Dạy hát: Cô và mẹ
	Tổng số	7	2	1	1	1	3
BÉ VÀ CÁC BẠN	Trung thu của bé	Đi theo hiệu lệnh	Tiết học: Trò chuyện với trẻ về ngày trung thu		Hãy giữ vệ sinh		- Dạy hát: Rước đèn - Vẽ : Ông trăng
	Bé biết nhiều thứ	Đi trong đường hẹp	Nhận biết các bộ phận trên cơ thể (mắt, mũi, miệng, tai)			Bé làm được việc gì	- Dạy hát: Trường chúng cháu là trường mầm non - Xé dải lụa
	Các bạn của bé	Bật tại chỗ	Nhận biết các bộ phận trên cơ thể (tay, chân)			Đôi bạn tốt	- Dạy hát: Em ngoan hơn búp bê - Di màu quả bóng
	Bé và các bạn cùng chơi	Bò thẳng hướng			Bạn mới		- Dạy hát: Giờ ăn đến rồi - Di màu trang phục tặng bạn - Bé vui chơi cùng bạn
	Tổng số	4	3	0	2	2	9

ĐỒ CHƠI CỦA BÉ	Những đồ chơi quen thuộc, gần gũi	Bò thẳng hướng theo đường hẹp	-Nhận biết những đồ chơi quen thuộc ,gần gũi	Nhận biết phân biệt đồ chơi cứng mềm, trơn (nhẵn)-xù xì		Truyện : Sẻ con	Dạy hát:Quả bóng
	Những đồ chơi chuyển động được	Chạy theo hướng thẳng	Nhận biết những đồ chơi chuyển động được		Thơ: Cùng chơi		-Dạy VĐ : Quả bóng - Vẽ cuộn len
	Những đồ chơi lắp ghép,xây dựng		Nhận biết những đồ chơi lắp ghép,xây dựng	NBPB màu đỏ-vàng		Truyện: Chiếc đu màu đỏ	-Dạy hát: Ngựa gỗ -Vo viên bi
	Những đồ chơi bé thích	Bò chui qua cổng	Nhận biết những đồ chơi bé thích		Đồng dao:Kéo cưa lừa xẻ		-Dạy hát: Đu quay -Chăm màu trang trí chiếc mũ tặng bạn bằng ngón tay
	Tổng số	3	4	2	2	2	7
MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU	Mẹ của bé	Đi theo đường ngoằn ngoèo	Trò chuyện với trẻ về mẹ của bé			Truyện: Ngựa mẹ ngựa con	-Dạy hát:Mẹ yêu không nào. -Nặn: Chiếc vòng
	Người thân của bé	Ném bóng về phía trước	Trò chuyện với trẻ về người thân của bé		Thơ:Yêu mẹ		-Dạy hát:Lời chào buổi sáng -Chăm màu trang trí áo dài tặng mẹ bằng ngón tay
	Đồ dùng gia đình bé	Chạy theo hiệu lệnh	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình	NBPB: Màu đỏ -xanh		Truyện:Cháu chào ông ạ	-Dạy hát:Quà tặng mẹ
	Sở thích của gia đình bé	Ném bóng vào trúng đích	Nhận biết tên gọi,đặc điểm,cách ăn		Thơ:Chôi ngoan		-Dạy hát:Cả nhà thương nhau -Xé dây nơ tặng bà.

			mặc theo mùa đông				
	Tổng số	4	4	1	2	2	7
NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU	Những con vật nuôi trong gia đình	Đi bước qua gậy kê cao	Nhận biết con vật nuôi trong gia đình			Truyện:Thỏ con không vâng lời	-Dạy hát:Một con vịt -Xé thức ăn cho gà
		Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng		NBPB Màu vàng-xanh	Thơ:Con cá vàng		-Dạy hát:Rửa mặt như mèo -Vẽ: Con gà con
	Những con vật sống trong rừng	Xếp công vườn bách thú	Nhận biết con vật sống trong rừng	NBPB hình tròn-vuông			-Dạy hát:Gà trống, mèo con và cún con -n hình đàn thỏ con
	Những con vật sống dưới nước	Bò theo đường ngoằn ngoèo	Nhận biết con vật sống dưới nước			Truyện:Cá và chim	-Dạy hát:Cá vàng bơi -Vo mời cho cá
	Những con vật biết bay,côn trùng	Tung bắt bóng cùng cô	Nhận biết những con vật biết bay, côn trùng		Thơ:Con voi		-Dạy VĐ:Một con vịt -Nặn:Con giun
	Tổng số	5	4	2	2	2	10

TẾT VÀ MÙA XUÂN	Bé chuẩn bị đón Tết	Tung bóng bằng 2 tay	<i>Nhận biết đặc điểm, hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán</i>			Truyện: Thỏ con đón Tết	-Tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Sắp đến Tết rồi -Tập in tranh bằng màu nước: In hoa đào bằng ngón tay
	Ngày tết của bé	Đi có mang vật trên tay	Nhận biết các món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán		Thơ:Đi chợ tết.		-Dạy hát:Đêm pháo hoa -Nặn bánh dày
	Mùa xuân của bé	Bật qua vạch kẻ	Trò chuyện với trẻ về thời tiết,cảnh vật một số hoạt động khi mùa xuân về			Mùa xuân đã về	-Dạy hát:Mùa xuân -Vẽ:Cái bánh tròn
	Tổng số	3	3	0	1	2	6
CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP	Cây xanh	Đứng co 1 chân		NBPB số lượng một và nhiều		Truyện:Cây táo.	-Dạy hát:Quả -In màu cây xanh bằng bàn tay
	Một số loại hoa	Bò trườn qua vật cản	Nhận biết một số loại hoa		Thơ:Hoa nở		-Dạy hát:Màu hoa -Xé cánh hoa
	Một số loại quả	Tung bóng qua dây	Nhận biết một số loại quả			Truyện:Quả thị	-Dạy hát bài: Cây bắp cải -Vẽ quả tròn
	Một số loại rau củ	Bước lên xuống bậc cao	Nhận biết một số loại rau củ.		Thơ:Bắp cải xanh		-Dạy VĐ múa minh họa: Cây bắp cải -Nặn quả tròn

	Tổng số	4	3	1	2	2	8
MỘT SỐ LOẠI PTGT	PTGT đường bộ	Đi theo hiệu lệnh đi đều	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường bộ		Thơ: Xe đạp		-Dạy VĐ: vỗ đệm theo nhịp: Lái ô tô -Tô màu ô tô tải
		Lăn bóng trong đường hẹp	Nhận biết đèn giao thông			Kiến con đi ô tô	-Dạy hát: Đèn xanh đèn đỏ -Vẽ: Bánh xe ô tô
	PTGT đường thủy	Xếp chồng 6-8 khối(xếp cổng nhà để xe)	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường thủy		Thơ: Con tàu		-Dạy hát: Đoàn tàu nhỏ xíu -In thuyền trên biển
	PTGT đường hàng không	Ném túi cát vào trúng đích	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường hàng không			Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi	-Dạy hát: Đường em đi -Nặn: bánh xe
	Tổng số	4	4	0	2	2	8
MÙA HÈ VỚI BÉ	Trang phục mùa hè	Đi kết hợp lăn ống		NBPB màu xanh-đỏ-vàng	Đồng dao: Chi chi chành chành		-Dạy hát: Êch ộp -Vẽ đám mây
	Thời tiết mùa hè	Đi bước vào các ô	Trò chuyện với trẻ về trang phục mùa hè			Truyện: Chiếc ô của thỏ trắng	-Dạy VĐ: Mùa hè đến -Xé dán mưa
	Các hoạt động của bé trong mùa hè.	Bật xa bằng 2 chân	Trò chuyện với trẻ về biển	NBPB: Nhận biết vị trí không gian(trước- sau) so với bản thân trẻ	Thơ: Bóng mây		-In tia nắng ông mặt trời bằng ngón tay
	Tổng số	4	2	2	3	1	5
BÉ LÊN MẪU GIÁO	Lớp mẫu giáo của bé	Chạy đổi hướng		Nhận biết vị trí không gian(trên-dưới) so với	Đồng dao: Tập tầm vông		-Dạy hát: Đi học về -Vẽ quả bóng

				bản thân trẻ			
	Các hoạt động của bé trong nhóm, lớp	Trườn chui qua cổng thể dục	Các hoạt động của bé trong lớp			Em bé dũng cảm	-Dạy VĐ :Cháu đi mẫu giáo -In màu bông hoa,lá hoa
	Tổng số	2	1	1	1	1	4
Cộng tổng số hoạt động cả năm		39	30	10	17	17	67

Ngày 5 tháng 9 .năm 2025

NGƯỜI SOẠN

KHÔI TRƯỞNG

**THAY MẶT NHÀ TRƯỜNG
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN**

Lưu Thị Thu Trang

Phạm Thị Hậu

Phạm Thị Bắc

Bùi Thị Hà

